

Số: /SGDDĐT-GDTH-GDMN

Đắk Lắk, ngày tháng 9 năm 2022

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ  
giáo dục mầm non năm học 2022-2023

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
- Trường Thực hành Sư phạm Mầm non Hoa Hồng.

Căn cứ Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2022-2023 của ngành Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 13/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 1834/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Công văn số 4216/BGDĐT-GDMN ngày 30/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022-2023;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non (GDMN), cụ thể như sau:

### **I. Phương hướng chung**

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN.

2. Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, tổ chức nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của chương trình GDMN trong bối cảnh mới.

3. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, tiếp tục triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm (LTLTT) giai đoạn 2021-2025”; triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới.

4. Tiếp tục thực hiện chủ đề “Xây dựng trường mầm non xanh – an toàn – thân thiện”.

5. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế,

đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT), thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ em mẫu giáo (PCGDMNTEMG) ở những nơi có điều kiện; phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi; hỗ trợ phát triển GDMN vùng khó khăn.

6. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, khắc phục tình trạng thiếu giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

## **II. Nhiệm vụ cụ thể**

### **1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

*1.1. Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN*

- Các địa phương tích cực triển khai các văn bản, chính sách về GDMN; phòng GDĐT tiếp tục tham mưu huyện ủy, HĐND, UBND cấp huyện ban hành các chính sách của địa phương về phát triển GDMN theo quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển GDMN.

- Tiếp tục tham mưu ban hành chính sách của địa phương, đầu tư cơ sở vật chất xây dựng trường lớp, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ, tăng cường huy động trẻ ra lớp, đặc biệt là trẻ em nhà trẻ; quan tâm chính sách nâng cao chất lượng GDMN vùng khó khăn, miền núi, dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN<sup>1</sup>.

- Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển GDMN của địa phương giai đoạn 2018-2025, đưa chỉ tiêu phát triển về GDMN vào chương trình công tác giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn giai đoạn tiếp theo phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương.

- Theo dõi, cập nhật và tham mưu kịp thời các nội dung quy định chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở GDMN, giáo

---

<sup>1</sup> Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Nghị định 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn đào tạo giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Thông tư 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 quy định quy trình biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư 49/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 ban hành Quy chế hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập dân lập và tư thục; Thông tư 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo; Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ trường mầm non...

dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 11/8/2022 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở GDMN, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 và Quyết định số 11/2022/QĐ-TTg ngày 27/4/2022 của Chính phủ về tín dụng đối với cơ sở GDMN, tiểu học ngoài công lập bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19.

*1.2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình*

- Giao quyền tự chủ về quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước xã hội, người học, cơ quan quản lý; tăng cường sự tham gia của gia đình và xã hội trong giám sát các hoạt động của cơ sở giáo dục; tăng cường công tác đối thoại giữa nhà trường với cha mẹ trẻ và các tổ chức, cá nhân liên quan về các vấn đề xã hội đang quan tâm. Giao quyền chủ động cho cơ sở GDMN, CBQL, giáo viên trong công tác lập kế hoạch, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, quản trị nhà trường; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), công nghệ số trong GDMN; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo qui định.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các cơ sở GDMN; thực hiện các khoản thu theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 1364/SGDĐT-KHTC ngày 25/8/2022 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện các khoản thu và chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh năm học 2022-2023. Tăng cường kiểm tra, giám sát các khoản thu đầu năm học; xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định về quản lý tài chính nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định trong các cơ sở GDMN.

- Tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi cơ sở GDMN; Sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong cơ sở GDMN. Thực hiện các biện pháp chấn chỉnh việc lạm dụng hồ sơ sổ sách trong cơ sở GDMN<sup>2</sup>.

*1.3. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở GDMN*

- Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá của các cấp quản lý giáo dục đối với cơ sở GDMN theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên mầm non; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thực chất, hiệu quả nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc

---

<sup>2</sup> Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trong cơ sở GDMN.

- Tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp, các ban, ngành, đoàn thể, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc quản lý GDMN, đặc biệt là GDMN tư thục, dân lập. Tăng cường công tác kiểm tra điều kiện và hậu kiểm điều kiện thành lập, cho phép thành lập và cho phép hoạt động các cơ sở GDMN theo quy định; tiếp tục xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm về quản lý các nhóm, lớp độc lập tư thục. Kiên quyết đình chỉ các nhóm/lớp độc lập không đảm bảo các điều kiện theo quy định; xử lý nghiêm những cá nhân, tổ chức vi phạm.

## **2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn gia**

2.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Tăng cường công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng trường, lớp mầm non, đặc biệt là tại các địa bàn đông dân cư, khu công nghiệp (KCN); tiếp tục phát triển các cơ sở GDMN dân lập, tư thục phù hợp quy hoạch và phát triển bền vững để giảm áp lực cho trường mầm non công lập.

2.2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo Quyết định số 877/QĐ-UBND<sup>3</sup>, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các phương án sắp xếp phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô phát triển; không sáp nhập các trường mầm non vào các trường phổ thông; không sáp nhập trường, điểm trường khi không đảm bảo các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất; việc sáp nhập phải bảo đảm quyền lợi đến trường của trẻ em; bảo đảm mỗi xã, phường có ít nhất một trường mầm non công lập.

### **2.3. Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho GDMN**

- Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình GDMN; tiếp tục lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình GDMN, phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”. Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư CSVC để đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp; sĩ số trẻ em/nhóm, lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

- Ưu tiên bố trí kinh phí của Trung ương và địa phương để đầu tư cho cơ sở GDMN công lập ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; ưu tiên đảm bảo CSVC đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập;

<sup>3</sup> Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh ban hành Đề án sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới các cơ sở GDMN, PT trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2018-2025, định hướng đến 2030.

tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành. Rà soát, bổ sung đồ chơi, học liệu tại các cơ sở GDMN đảm bảo quy định về số lượng và chất lượng; bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu phù hợp với thực hiện nội Chương trình GDMN, theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở khu vực có KCN theo Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường công tác dự báo quy mô phát triển, quy hoạch đất dành cho giáo dục, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng trường mầm non. Hỗ trợ trang bị CSVC đối với cơ sở GDMN độc lập ở địa bàn có KCN thuộc loại hình dân lập, tự thực theo quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP (khi Nghị quyết của HĐND tỉnh được ban hành). Khai thác, sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí từ các chương trình, đề án đã được phê duyệt và nguồn lực xã hội hóa để đầu tư xây dựng đủ phòng học, CSVC, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng nhu cầu huy động trẻ em mẫu giáo đến trường. Đẩy mạnh các giải pháp phát triển trường lớp đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục con công nhân, người lao động ở khu vực có KCN, khu đông dân cư.

2.4. Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; quan tâm đầu tư cho các trường mầm non đã đạt chuẩn hiện đang xuống cấp không đảm bảo điều kiện duy trì kết quả đạt chuẩn.

2.5. Thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển GDMN theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025.

### **3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030**

3.1. Thực hiện công tác kiểm tra, thẩm định, công nhận đạt chuẩn PCGDMNTENT đảm bảo quy trình, hiệu quả: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD-XMC) và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD-XMC.

Kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC các cấp; đầu tư bổ sung phòng học, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi, bố trí đảm bảo đủ đội ngũ theo quy định để duy trì 100% số xã trong toàn tỉnh đạt chuẩn PCGDMNTENT; không để xảy ra tình trạng đạt tiêu chuẩn phổ cập nhưng thiếu giáo viên, thiếu CSVC. Cơ sở GDMN tăng cường công tác phối hợp với cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thực hiện tốt công tác điều tra phổ cập.

3.2. Triển khai Kế hoạch thực hiện kết luận số 51-KL/TW theo Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020; trong năm học 2022-2023, Bộ GDĐT xây dựng đề án PCGDMNTEMG và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT trình Chính phủ. Các phòng GDĐT tiếp tục rà soát, tham mưu UBND huyện bổ sung các điều kiện đội ngũ và CSVC đảm bảo để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng đạt tiêu chuẩn phổ cập nhưng thiếu giáo viên, thiếu CSVC. Căn cứ đề án do Bộ GDĐT xây dựng về PCGDMNTEMG và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, những nơi có điều kiện xây dựng và tham mưu cho chính quyền địa phương kế hoạch triển khai công tác PCGDMNTEMG, tiến tới PCGDMNTEMG vào năm 2030.

3.3. Các địa phương định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện PCGD-XMC (trong đó có PCGDMNTNT) về Sở GDĐT; triển khai cập nhật đầy đủ số liệu theo quy định vào phần mềm PCGD-XMC; rà soát, đối chiếu, so sánh số liệu trẻ em giữa báo cáo thống kê và báo cáo phổ cập để đảm bảo tính chính xác. Cấp tài khoản và giao trách nhiệm cho người phụ trách GDMN để rà soát, chuẩn hóa dữ liệu đối với PCGDMNTNT.

Khi thực hiện công tác phổ cập GDMN, các địa phương lưu ý việc tính tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ ra lớp từ trẻ 3 tháng tuổi trở lên theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 Luật Giáo dục 2019: “GDMN thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 3 tháng tuổi đến 6 tuổi”.

#### **4. Nâng cao chất lượng hoạt động, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em**

*4.1. Sẵn sàng thích ứng linh hoạt với tình hình thiên tai, dịch bệnh; đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ*

- Các cơ sở GDMN chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; phối hợp với ngành y tế địa phương trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh (dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác...), bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh. Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, đảm bảo thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương nếu xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

- Phòng GDĐT chỉ đạo các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên của cơ sở GDMN; thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở giáo dục mầm non theo quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; thực hiện hiệu

quả bộ quy tắc ứng xử theo quy định; quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 về thông tư ban hành Chương trình giáo dục mầm non. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong cơ sở GDMN; bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em.

- Phòng GDĐT chỉ đạo, xây dựng kế hoạch tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Sở GDĐT và Bộ GDĐT.

- Các cơ sở GDMN cần chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; đặc biệt quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

#### *4.2. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em*

- Phòng GDĐT chỉ đạo các cơ sở GDMN tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong cơ sở GDMN; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, luyện tập một số thói quen tốt về tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe cho trẻ em; phối hợp với ngành Y tế thực hiện tốt công tác y tế trường học, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong cơ sở GDMN; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe.

- Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, nhân rộng các mô hình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt là mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non để các cơ sở GDMN trao đổi chia sẻ kinh nghiệm; tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng; huy động sự đóng góp của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước kết hợp với chính sách hỗ trợ của nhà nước để đầu tư CSVN, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú và công trình vệ sinh, nước sạch; có giải pháp hỗ trợ, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ em ở vùng khó khăn.

- Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình

thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

#### 4.3. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động triển khai chủ đề “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện” gắn với việc thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện Chủ đề “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện trong các cơ sở giáo dục mầm non”.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025. Tổ chức thực hiện các Tiêu chí xây dựng trường mầm non LTLTT theo Kế hoạch số 41/KH-SGDĐT ngày 15/7/2021 trong đó tập trung xây dựng môi trường xanh - an toàn - thân thiện và đổi mới phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quan điểm LTLTT; tiếp tục xây dựng, chỉ đạo thực hiện mô hình điểm về trường mầm non LTLTT phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi địa phương, nhà trường. Tổ chức bồi dưỡng, hỗ trợ nâng cao năng lực thực hiện các nội dung Chuyên đề; hỗ trợ chuyên môn đối với các đơn vị xây dựng mô hình điểm và nhân rộng đa dạng các mô hình; tiếp tục chỉ đạo triển khai các nội dung của Chuyên đề, tổng kết kinh nghiệm và tổ chức sơ kết thực hiện Chuyên đề vào cuối năm học.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 17/4/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện giai đoạn 2 Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người dân tộc thiểu số (Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 14/4/2017 của UBND tỉnh). Các địa phương có đông trẻ em người DTTS huy động các nguồn lực, ưu tiên đầu tư thực hiện Kế hoạch. Lựa chọn một số đơn vị làm điểm tập huấn chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm về triển khai tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ, nâng cao chất lượng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người DTTS.

- Tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở nơi có điều kiện:

+ Các phòng GDĐT hướng dẫn các cơ sở GDMN tổ chức thực hiện cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở nơi có điều kiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đáp ứng tốt nhu cầu của trẻ em và gia đình trẻ, phù hợp với điều kiện của địa phương.

+ Cơ sở GDMN căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo, xác định nếu đủ điều kiện quy định tại Thông tư, đơn vị lập Kế hoạch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo đúng quy định; lựa chọn tài liệu đã được Bộ GDĐT thẩm định, cho phép ban hành để sử dụng trong các cơ sở GDMN. Triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hỗ trợ trẻ phát triển toàn diện.



- Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GDĐT<sup>4</sup> về giáo dục hòa nhập cho trẻ có nhu cầu đặc biệt tại các cơ sở GDMN; thực hiện các chính sách ưu tiên trong giáo dục cho trẻ khuyết tật học hòa nhập<sup>5</sup>. Đẩy mạnh công tác truyền thông tới gia đình và cộng đồng nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, giúp trẻ có cơ hội thực hiện các quyền của trẻ em và hòa nhập cộng đồng.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

- Tăng cường hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN ở vùng đặc biệt khó khăn; tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho các nhóm, lớp độc lập tư thực.

- Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình đối với các cơ sở GDMN, đồng thời hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác, đặc biệt trong bối cảnh diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, công nghệ số trong hoạt động hàng ngày của cơ sở GDMN. Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả quản lý. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý GDMN các cấp và trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ, bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

## **5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non**

5.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích thông qua nhiều hình thức khác nhau. Triển khai thực hiện hiệu quả công tác tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo quy định và theo hướng dẫn của Sở GDĐT. Đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN; quan tâm bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên làm việc tại cơ sở GDMN ngoài công lập. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao chất lượng của giáo viên người DTTS, hỗ trợ

<sup>4</sup>Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GDĐT Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

<sup>5</sup>Trong đó lưu ý triển khai thực hiện các nội dung tại Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Công văn số 1175/SGDĐT-KHTC ngày 12/08/2021 của Sở GDĐT về việc thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi giảng dạy người khuyết tật, theo khoản 2, Điều 7 Nghị định số 28/2021/NĐ-CP.

giáo viên sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ trong chăm sóc giáo dục trẻ. Xây dựng mô hình dạy tiếng DTTS cho giáo viên công tác tại các vùng có đồng bào DTTS.

- Các cơ sở GDMN tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg); thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019).

5.2. Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2019-2025<sup>6</sup>, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục 2019, Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GDĐT về quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở GDMN, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo; triển khai Kế hoạch tổng thể thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP, Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh về thực hiện nâng chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tỉnh Đắk Lắk năm 2022; tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định.

- Chủ động, tăng cường phối hợp với các cơ sở đào tạo giáo viên mầm non trong việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý ở các cơ sở giáo dục công lập, tư thục, dân lập theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.

5.3. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu các cấp bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định, bố trí bảo đảm ít nhất 02 giáo viên/lớp; tăng cường và tuyển dụng kịp thời đối với GVMN còn thiếu nhằm đảm bảo tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình GDMN và bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ ở trường.

5.4. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

5.5. Các địa phương tiếp tục tham mưu với Ủy ban nhân dân cấp huyện có các chính sách ưu đãi, tôn vinh, biểu dương đối với những nhà giáo tiêu biểu, có đóng góp tích cực hoặc có thành tích đột xuất trong ngành giáo dục, có chính sách thu hút giáo viên mầm non.

## **6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế**

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025. Thực hiện Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định số 86/NĐ-CP của Chính phủ về hợp tác, đầu tư với nước

<sup>6</sup> Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2019-2025

ngoài trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố chủ động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tại địa phương tổ chức xây dựng kế hoạch, lộ trình thu hút các nguồn lực xã hội cho phát triển GDMN giai đoạn 2019-2025.

Tăng cường hướng dẫn các cơ sở GDMN nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; tăng cường hợp tác và đầu tư với nước ngoài, đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa các cơ sở GDMN với các tổ chức quốc tế.

Chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong GDMN tại địa phương, đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ nguồn lực, kinh nghiệm trong việc xây dựng và thực hiện đổi mới nội dung chương trình, phương pháp GDMN trong các cơ sở GDMN có điều kiện, cơ hội tiếp cận và hội nhập.

Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND cấp huyện: xây dựng kế hoạch phát triển GDMN trong đó ưu tiên lồng ghép các nội dung xã hội hóa, phát triển cơ sở GDMN ngoài công lập trong các chương trình, kế hoạch phát triển phù hợp điều kiện, mức độ phát triển kinh tế - xã hội và các giải pháp tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN tại địa phương; xem xét tham mưu quy định lại các chính sách xã hội hóa về đất đai cho phù hợp với Luật Quy hoạch làm cơ sở giải quyết các ưu đãi cho nhà đầu tư được hưởng chính sách xã hội hóa theo quy định.

## **7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin**

Triển khai Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT<sup>7</sup> trong các cơ sở GDMN; tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tuyển sinh, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa CSDL ngành và dữ liệu PCGD-XMC.

Tăng cường ứng dụng CNTT để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử, hỗ trợ trong công tác quản lý để nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của nhà trường.

Từng bước số hóa các nội dung giáo dục, triển khai các phương tiện trực tuyến để hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, giáo viên, cha mẹ trẻ trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Xây dựng kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung; lựa chọn nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý để hỗ trợ thực hiện và triển khai kế hoạch giáo dục theo Chương trình GDMN. Việc lựa chọn nền tảng và phần mềm cần đáp ứng được các yêu cầu như: hiệu quả, dễ sử dụng, có tính hệ thống và khoa học trong

---

<sup>7</sup> Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025.

việc lưu trữ, dễ khai thác và chia sẻ tài nguyên; hỗ trợ tốt cho công tác quản lý, kiểm tra, giám sát của nhà trường.

### **8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non**

Chủ động thông tin, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về công tác phổ biến và hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; chương trình GDMN; công tác phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo; hỗ trợ phát triển GDMN vùng khó khăn và vùng có KCN; công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng giáo viên người DTTS, hỗ trợ giáo viên sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ trong chăm sóc, giáo dục trẻ; mô hình dạy tiếng DTTS cho giáo viên công tác tại các vùng có đông bào DTTS. Tăng cường truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong việc hướng dẫn cha mẹ về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non; tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường, đặc biệt quan tâm tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đến trường, tránh việc thừa phòng học nhưng trẻ nhà trẻ không được đến trường.

### **III. Tổ chức thực hiện**

Căn cứ vào nội dung hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2022-2023 và dự kiến công tác tháng của Sở GDĐT, các phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố và trường trực thuộc Sở xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2022-2023 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị và chỉ đạo triển khai thực hiện hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị báo cáo về Sở GDĐT (qua phòng Giáo dục Tiểu học - Giáo dục Mầm non) để được hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (để t/h);
- Lãnh đạo Sở (để b/c);
- Các phòng ban liên quan (để p/h);
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDTH-GDMN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Thị Kim Oanh**

**PHỤ LỤC**  
**DỰ KIẾN CÔNG TÁC THÁNG GIÁO DỤC MẦM NON**  
**Năm học 2022-2023**

THÁNG	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
9/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo đơn vị cấp xã tự kiểm tra và hoàn thành hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2022.</li> <li>- Tập huấn bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL và GVMN.</li> <li>- Tập huấn hướng dẫn tổ chức hoạt động cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh.</li> <li>- Tổng hợp số liệu báo cáo đầu năm học 2022-2023.</li> <li>- Kiểm tra 1 số cơ sở GDMN đầu năm học 2022-2023.</li> </ul>	GDMN	VP, KHTC, GDTrH-GDTrX Sở GDĐT; phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; trường trực thuộc.
10/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo các đơn vị cấp huyện tự kiểm tra và hoàn thành hồ sơ đề nghị công nhận cấp huyện đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2022.</li> <li>- Tập huấn Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số giai đoạn 2 (2021-2025).</li> <li>- Tập huấn nội dung giáo dục an toàn giao thông cho trẻ trong các cơ sở GDMN.</li> <li>- Hoàn thành báo cáo cơ sở dữ liệu ngành đầu năm học 2022-2023.</li> </ul>	GDMN	GDTrH-GDTrX Sở GDĐT; Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; trường trực thuộc.
11/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập huấn chuyên đề "Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2 (2021-2025).</li> <li>- Tập huấn nâng cao chất lượng quản lý, tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non độc lập.</li> <li>- Kiểm tra hồ sơ, đề nghị đơn vị đạt chuẩn PCGD-XMC cấp huyện.</li> </ul>	GDMN	VP, KHTC, GDTrH-GDTrX Sở GDĐT; Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; trường trực thuộc.
12/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hồ sơ, đề nghị đơn vị đạt chuẩn PCGD-XMC cấp tỉnh.</li> <li>- Tổ chức Hội thi "Làm đồ dùng đồ chơi tự tạo".</li> <li>- Tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ GV và CBQL cốt cán mầm non dựa trên tiếp cận mới về chức năng và nhiệm vụ của đội ngũ cốt cán.</li> </ul>	GDMN	GDTrH-GDTrX Sở GDĐT; Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; trường trực thuộc.

01/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo sơ kết học kỳ I, năm học 2022-2023.</li> <li>- Kiểm tra việc xây dựng trường học xanh - an toàn - thân thiện trong các cơ sở GDMN.</li> </ul>	GDMN	VP, Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; trường trực thuộc.
02/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập huấn triển khai hướng dẫn tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non.</li> </ul>	GDMN	Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; trường trực thuộc.
3/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra chuyên môn 01 phòng GDĐT.</li> <li>- Tập huấn nâng cao năng lực tổ chức hoạt động GD phát triển nhận thức và chuẩn bị cho trẻ mẫu giáo sẵn sàng học đọc, học viết theo hướng liên thông với chương trình lớp 1 Tiểu học.</li> </ul>	GDMN	Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; trường trực thuộc.
4/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập huấn tăng cường đổi mới hình thức tổ chức, nội dung sinh hoạt chuyên môn.</li> <li>- Tổ chức Hội thi Aerobic dành cho trẻ 5 tuổi.</li> </ul>	GDMN	VP, KHTC Sở GDĐT; Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; trường trực thuộc.
5/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn tổng kết năm học 2022-2023.</li> <li>- Tổ chức cuộc thi “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện” và sơ kết 02 năm thực hiện Chủ đề "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện trong các cơ sở giáo dục mầm non.</li> </ul>	GDMN	VP, KHTC Sở GDĐT; Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; trường trực thuộc.
6/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành báo cáo cơ sở dữ liệu ngành cuối năm học 2022-2023.</li> <li>- Báo cáo tổng kết, thi đua năm học 2022-2023 về Vụ GDMN.</li> <li>- Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên và chuyên môn nghiệp vụ hè cho CBQL, GVMN</li> </ul>	GDMN	Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; trường trực thuộc.
7/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra các cơ sở giáo dục mầm non tổ chức hoạt động hè.</li> <li>- Tập huấn công tác phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT.</li> </ul>	GDMN	Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; trường trực thuộc.
8/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.</li> <li>- Triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với GDMN.</li> </ul>	GDMN	Các phòng CM thuộc Sở GDĐT; Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; trường trực thuộc.